THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28/2015/QĐ-TTg *Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH
Về tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2014/QH13 ngày 24 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Theo đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo.

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quyết định này quy định về tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo tại Ngân hàng Chính sách xã hội để phát triển sản xuất, kinh doanh nhằm từng bước ổn định cuộc sống và giảm nghèo bền vững.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Hộ mới thoát nghèo theo quy định tại Quyết định này là hộ gia đình đã từng là hộ nghèo, hộ cận nghèo, qua điều tra, rà soát hàng năm có thu nhập bình quân đầu người cao hơn chuẩn cận nghèo theo quy định của pháp luật hiện hành, được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận và thời gian kể từ khi ra khỏi danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo tối đa là 3 năm.

Điều 3. Nguồn vốn cho vay

Nguồn vốn cho vay theo quy định tại Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Điều 4. Mức cho vay

Mức cho vay do Ngân hàng Chính sách xã hội và hộ mới thoát nghèo thỏa thuận nhưng không vượt quá mức cho vay cùng loại phục vụ sản xuất, kinh doanh đối với hộ nghèo được quy định trong từng thời kỳ.

Điều 5. Thời hạn cho vay

Thời hạn cho vay do Ngân hàng Chính sách xã hội và hộ mới thoát nghèo thỏa thuận trên cơ sở chu kỳ sản xuất, kinh doanh và khả năng trả nợ của khách hàng nhưng không quá 5 năm.

Điều 6. Lãi suất cho vay

1. Lãi suất cho vay áp dụng đối với hộ mới thoát nghèo bằng 125% lãi suất cho vay đối với hộ nghèo quy định trong từng thời kỳ.

2. Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

Điều 7. Gia hạn nợ, chuyển nợ quá hạn

Gia hạn nợ, chuyển nợ quá hạn đối với các khoản nợ của hộ mới thoát nghèo được thực hiện như đối với hộ nghèo theo quy định tại Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Điều 8. Hồ sơ, thủ tục cho vay và xử lý nợ bị rủi ro

1. Hồ sơ, quy trình và thủ tục cho vay đối với hộ mới thoát nghèo được thực hiện như đối với cho vay hộ nghèo.

2. Việc xử lý nợ bị rủi ro đối với các khoản nợ của hộ mới thoát nghèo được thực hiện theo cơ chế xử lý nợ bị rủi ro của Ngân hàng Chính sách xã hội.

Điều 9. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan

1. Ngân hàng Chính sách xã hội:

a) Quy định hồ sơ vay vốn, quy trình và thủ tục cho vay đối với hộ mới thoát nghèo như đối với cho vay hộ nghèo, đảm bảo đơn giản, rõ ràng, dễ thực hiện;

b) Thực hiện cho vay đối với hộ mới thoát nghèo theo quy định tại Quyết định này;

c) Xây dựng kế hoạch nguồn vốn hàng năm để cho vay các chương trình tín dụng chính sách, trong đó có cho vay đối với hộ mới thoát nghèo, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

d) Định kỳ hàng tháng (chậm nhất là ngày 15 của tháng kế tiếp), Ngân hàng Chính sách xã hội báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về kết quả thực hiện cho vay đối với hộ mới thoát nghèo.

2. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trong việc tổ chức, thực hiện tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo và đề xuất xử lý các vấn đề phát sinh, vướng mắc trong quá trình thực hiện;

b) Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm; báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả triển khai, thực hiện tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo và đề xuất giải pháp triển khai trong những năm tiếp theo.

3. Bộ Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trình Thủ tướng Chính phủ về nguồn vốn từ ngân sách trung ương dành cho Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho vay các chương trình tín dụng chính sách, trong đó có tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo theo quy định;

b) Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc tổ chức, thực hiện tính dụng đối với hộ mới thoát nghèo, đề xuất xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

4. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Công bố số hộ mới thoát nghèo hàng năm và định kỳ làm căn cứ cho Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện Quyết định này.

b) Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc tổ chức, thực hiện tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo, đề xuất xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

5. Các Bộ, ngành có liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao cùng phối hợp để triển khai thực hiện Quyết định này.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã lập danh sách các hộ mới thoát nghèo, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt và làm cơ sở xác nhận để Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay theo Quyết định này;

b) Các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện Quyết định này.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2015 và được thực hiện giải ngân đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng